BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 793 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

Tên chương trình: **Kế toán Xây dựng (Construction Accounting)**
Trình độ đào tạo: **Đại học**
Ngành đào tạo: **Kế toán (Accounting)**
Mã ngành: **7340301-02**

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo sinh viên bậc cử nhân Kế toán Xây dựng có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; nắm vững kiến thức chuyên môn; có tính năng động sáng tạo và tầm nhìn chiến lược; Đặc biệt là sau khi ra trường Cử nhân Kế Toán Xây Dựng có thể đảm nhiệm vai trò Kế toán viên; Trợ lý Kiểm Toán; cán bộ chuyên môn Kế toán, Kiểm soát viên nội bộ, Báo cáo viên, Nhân viên thuế, Nhân viên phân tích tài chính, Nhân viên tín dụng tại những đơn vị hành chính sự nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh, ngân hàng, và các tập đoàn, doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng. Bên cạnh đó có thể đảm nhiệm vai trò Nghiên cứu viên tại các trung tâm, viện nghiên cứu về kế toán, tài chính. Bên cạnh đó sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tham gia các bậc sau Đại học ngành Kế Toán và các ngành thuộc lĩnh vực Kinh tế khác.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

a. Kiến thức chung

Sau khi học xong chương trình này, người học sẽ đạt được:

- Hiểu biết căn bản và hệ thống về triết học, kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin; những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí MinhTư tưởng; những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời, sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam của Đảng Cộng Sản Việt Nam;
- Hiểu biết về công tác quốc phòng và an ninh, đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam, về tình hình xã hội;
- Kiến thức cơ bản về pháp luật;
- Kiến thức cơ bản về toán học như: Toán kinh tế, Xác suất thống kê để vận dụng trong học tập, nghiên cứu về lĩnh vực kinh tế.

b. Kiến thức cơ sở và chuyên ngành

Sau khi học xong chương trình này, người học sẽ đạt được:

- Kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế như: Nguyên lý thống kê kinh tế, Phân tích định lượng trong kinh doanh... đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;

- Hiểu biết cơ bản về phương pháp nghiên cứu kinh tế, dự báo kinh tế; có khả năng phân tích hoạt động trong kinh doanh;

- Kiến thức cơ bản về lĩnh vực quản trị; Marketing xây dựng; Kiểm toán; Quản lý dự án...để bổ trợ cho công tác chuyên môn kế toán;

- Kiến thức cơ bản về tài chính, tiền tệ, tín dụng, ngân hàng để làm nền tảng nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành kế toán;

- Kiến thức sâu về các môn học kế toán chuyên ngành (Kế toán trong lĩnh vực xây dựng, Kế toán tài chính, Kế toán ngân hàng, Hệ thống thông tin Kế toán, Kiểm toán), đủ khả năng thực hiện công tác kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, công ty xây dựng, các cơ quan tài chính, thuế, kho bạc, ngân hàng, tham gia giảng dạy và nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu.

1.2.2. Kỹ năng

Sinh viên ngành Kế toán Xây Dựng được trang bị những kỹ năng như sau:

- Thực hiện tất cả các phần hành kế toán tài chính;

- Thực hiện công việc hoạch định và tổ chức công tác kiểm soát nội bộ, kiểm tra kế toán, trợ lý kiểm toán tại công ty kiểm toán;

- Lập, đọc và phân tích Báo cáo tài chính, báo cáo thuế;

- Sử dụng thành thạo một phần mềm kế toán và các phần mềm ứng dụng để xử lý các dữ liệu về kế toán tài chính và công tác văn phòng;

- Lập được bảng theo dõi việc đưa chi phí nguyên vật liệu vào theo định mức xây dựng căn cứ vào bảng bóc tách khối lượng công việc và vật tư tiêu hao;

- Lập được bảng lương nhân công theo tiến độ thi công thực tế;

- Tập hợp, phân bổ chi phí sản xuất chung cho từng công trình, hạng mục công trình;

- Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin kế toán Doanh nghiệp xây dựng;

- Tập hợp, phân bổ chi phí và tính ra giá thành từng công trình, hạng mục công trình;

- Theo dõi chi phí dở dang của từng công trình, hạng mục;

- Theo dõi được doanh thu hoàn thành của từng công trình, hạng mục.

1.2.3. Thái độ

Sau khi kết thúc chương trình người học sẽ:

- Có phẩm chất đạo đức tốt; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; tận tụy với công việc;

- Làm việc hiệu quả trong môi trường tập thể;

- Có khả năng cập nhật kiến thức, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo; có ý thức và năng lực học tập suốt đời để nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn;

- Vận dụng kiến thức được đào tạo trong chương trình giáo dục để phát hiện và giải quyết các vấn đề trong chuyên môn thuộc lĩnh vực kế toán.

1.2.4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ra trường có thể đảm nhận các vị trí: kế toán viên, kiểm toán viên, kiểm toán viên nội bộ, nhân viên cục thuế, nhân viên phân tích tài chính, nghiên cứu viên, nhân viên tín dụng tại các tổ chức cơ quan nhà nước, các công ty xây dựng, tập đoàn tư vấn xây dựng, ngân hàng, viên nghiên cứu.

1.2.5. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học

- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ B1 theo quy định của Nhà trường.

- Trình độ tin học: đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc theo Quy định về Chuẩn đầu ta CNTT đối với người học tại Trường Đại học Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-ĐHKG ngày 11/6/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang.

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

- Hiểu và vận dụng được vào thực tiễn hệ thống tri thức khoa học những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử.

- Hiểu chủ trương, đường lối chính sách của Đảng cộng sản Việt Nam trong công tác quốc phòng; hiểu và vận dụng các kiến thức Quốc phòng và an ninh vào cuộc sống.

- Biết, hiểu và có thể vận dụng những kiến thức toán học, pháp luật trong học tập, nghiên cứu về lĩnh vực kinh tế.

2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Biết, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế như: Nguyên lý thống kê kinh tế, Phân tích định lượng trong kinh doanh... đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Biết về lĩnh vực Marketing xây dựng, Kiểm toán, Tài chính doanh nghiệp, Quản trị lý dự án đầu tư, Thuế, Quản trị nguồn nhân lực…để bổ trợ cho công tác chuyên môn kế toán; về tài chính, tiền tệ, tín dụng, ngân hàng, Lập hồ sơ mời thầu và dự thầu trong xây dựng, Dự toán, Nguyên lý kế toán...để làm nền tảng nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành kế toán.

- Hiểu cơ bản về phương pháp nghiên cứu kinh tế; phân tích được hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp xây dựng.

2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- Biết, hiểu và vận dụng được những kiến thức sâu về các môn học kế toán chuyên ngành (Kế toán xây dựng, Kế toán tài chính, Kế toán ngân hàng, Hệ thống thông tin Kế toán, Kiểm toán) vào công việc kế toán.

- Thực hiện được công tác kế toán tại các công ty xây dựng, tập đoàn tư vấn xây dựng, doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính sự nghiệp và các tổ chức kinh tế- xã hội khác.

2.2. Kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

2.2.1.1. Hiểu và vận dụng kiến thức chuyên môn vào một số lĩnh vực cụ thể như kế toán tài chính, kế toán quản trị, hệ thống thông tin kế toán, kiểm soát nội bộ, kiểm toán.

2.2.1.2. Phân tích và thiết kế được hệ thống thông tin kế toán cho các đơn vị xây dựng.

2.2.1.3. Lập, đọc và phân tích được Báo cáo tài chính, Báo cáo thuế.

2.2.1.4. Sử dụng thành thạo một phần mềm kế toán và các phần mềm ứng dụng để xử lý các dữ liệu về kế toán tài chính và công tác văn phòng.

2.2.2. Kỹ năng mềm

2.2.2.1. Sau khi hoàn thành khóa học sinh viên phải đạt được ít nhất 2 trong số các kỹ năng mềm sau (có chứng chỉ kỹ năng mềm được Nhà trường công nhận): Kỹ năng về phương pháp học tập, làm việc khoa học và chuyên nghiệp; Kỹ năng làm việc độc lập; Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả; Kỹ năng hội nhập trong môi trường kinh tế quốc tế và truyền đạt thông tin trong lĩnh vực chuyên môn; Kỹ năng thuyết trình và tập hợp nhóm; Kỹ năng giao tiếp và ứng xử; Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc; Kỹ năng tự nghiên cứu khoa học và ra quyết định...

2.2.2.2. Sử dụng thành thạo máy tính, tin học cơ bản và tin học văn phòng, đạt tối thiểu chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

2.2.2.3. Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong học tập, nghiên cứu và công việc, đạt chuẩn B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

2.3.1. Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2.3.2. Có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.

2.3.3. Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

2.3.4. Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp.

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
1	G05097	Tin học cơ sở	x						x		x					
	A05027	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	x													
	A05005	Pháp luật đại cương	x													
	F05010	Tiếng Anh 1	x									x				
	B06001	Kinh tế vi mô		x		x										
	A05008	Giáo dục thể chất 1	x													
	Z05001	Đường lối Quốc phòng và An Ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	x													
	Chọn 1 trong 2 học phần															

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
	A05013	Thực hành văn bản Tiếng Việt	x						x							
	A05012	Tâm lý học đại cương	x													
2	B06002	Kinh tế vĩ mô		x												
	Z05005	Triết học Mác – Lênin	x													
	F05011	Tiếng Anh 2	x									x				
	B06004	Nguyên lý kế toán		x												
	B06003	Nguyên lý thống kê kinh tế		x						x						
	A05009	Giáo dục thể chất 2	x													
	Z05002	Công tác quốc	x													

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
		phòng và an ninh														
3	B07001	Kế toán tài chính 1			x	x				x			x	x		
	Z05006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	x													
	B06016	Tài chính - tiền tệ		x						x						
	B06048	Marketing xây dựng		x						x						
	B06008	Quản trị học		x						x						
	F05012	Tiếng Anh 3	x									x				
	Z05003	Quân sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng	x													

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
		lựu đạn														
	A05010	Giáo dục thể chất 3	x													
4	B06017	Tài chính doanh nghiệp		x						x						
	Z05007	Chủ nghĩa xã hội Khoa học	x													
	B07080	Phân tích hoạt động doanh nghiệp xây dựng			x			x		x						
	B07002	Kế toán tài chính 2			x	x				x			x	x		
	A05045	Toán kinh tế	x													
	B06014	Thuế		x				x		x						
	Z05004	Hiểu biết chung về quân, binh	x													

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
		chủng														
5	B07088	Hệ thống thông tin kế toán 1			x	x	x			x			x	x		
	A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	x													
	B07003	Kế toán tài chính 3			x	x		x		x			x	x	x	
	B07006	Kế toán quản trị			x	x				x			x	x		
	B06006	Phương pháp nghiên cứu khoa học		x						x						
	B27030	Chuyên đề kế toán thuế			x			x								
	Chọn 1 trong 3 học phần															
	B06066	Phân tích định lượng trong		x												

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
		kinh doanh														
	B26018	Thị trường chứng khoán		x												
	B06061	Quản trị nguồn nhân lực		x						x					x	
6	B07089	Hệ thống thông tin kế toán 2			x	x	x	x			x		x	x	x	
	B07015	Kiểm toán căn bản			x	x				x			x	x		
	Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	x													
	E07016	Dự toán		x						x			x	x		
	B07092	Nghiệp vụ đấu thầu		x						x			x	x		

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
	Chọn 1 trong 3 học phần															
	B06069	Lập hồ sơ mời thầu và dự thầu trong xây dựng		x						x			x	x		
	B06050	Quản lý dự án đầu tư		x						x			x	x		
	B26015	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại		x						x						
7	B07086	Kế toán xây dựng			x	x				x			x	x	x	x
	B07005	Kế toán chi phí			x	x							x			
	B07093	Tổ chức công tác kế toán doanh nghiệp xây dựng			x		x			x			x			

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
	B07095	Thực tập ngành nghề (KT XD)			x	x				x			x	x	x	x
	Chọn 1 trong 3 học phần															
	B27034	Quản trị doanh nghiệp xây dựng		x						x			x	x		
	B27033	Định giá sản phẩm xây dựng			x					x			x			
	B27032	Lập và thẩm định dự án đầu tư			x					x			x			
8	B28008	Khóa luận tốt nghiệp (KTXD)			x	x		x		x			x	x	x	x
	Hoặc học các học phần thay thế															
	B08009	Kế toán hành chính sự nghiệp			x	x							x			

HỌC KÌ	MÃ HP	TÊN HP	CHUẨN ĐẦU RA													
			Kiến thức			Kỹ năng							Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
			2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1.1	2.2.1.2	2.2.1.3	2.2.1.4	2.2.2.1	2.2.2.2	2.2.2.3	2.3.1	2.3.2	2.3.3	2.3.4
	B28004	Kế toán quốc tế			x	x							x			
	B08010	Kế toán ngân hàng			x	x										
	B28006	Kiểm toán nâng cao			x	x				x			x			
		Tổng 166	21	19	20	16	3	6	2	28	2	3	22	15	6	3

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

121 tín chỉ (không kể khối lượng kiến thức về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – An ninh).

CẤU TRÚC KIẾN THỨC CỦA CHƯƠNG TRÌNH

KHỐI KIẾN THỨC	Tổng		Kiến thức Bắt buộc		Kiến thức tự chọn	
	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)
I. Kiến thức giáo dục đại cương	**32**	**26.4**	**30**	**93.8**	**2**	**6.2**
II. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	**89**	**73.6**	**82**	**92.1**	**7**	**7.9**
• Kiến thức cơ sở ngành	36	40.5	31	37.8	5	71.4
• Kiến thức chuyên ngành	43	48.3	41	50	2	28.6
• Khóa luận TN hoặc tương đương	10	11.2	10	12.2	0	0
Cộng	**121**	**100**	**112**	**92.6**	**9**	**7.4**

4. Đối tượng tuyển sinh

Mọi công dân Việt Nam, người nước ngoài không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế nếu có đủ điều kiện sau đây đều có thể dự thi vào ngành Kế toán Xây dựng cụ thể:

- Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.
- Có đủ sức khoẻ để học tập và lao động theo quy định hiện hành.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Thực hiện theo Quyết định số 374/QĐ-ĐHKG ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kiên Giang.

6. Cách thức đánh giá

Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm học phần là tổng của điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành

điểm chữ và điểm tín chỉ.

7. Nội dung chương trình

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
1. Kiến thức giáo dục đại cương						
Z05005	Triết học Mác – Lê nin	- Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.	45			
Z05006	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	- Trang bị cho sinh viên hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lắp, tăng cường tích hợp nội dung phù hợp với đối tượng sinh viên bậc đại học. - Bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận và tư duy kinh tế, bước đầu biết vận dụng kiến thức kinh tế chính trị vào việc phân tích các	30			Z05005

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		vấn đề kinh tế, xã hội và thực tiễn đất nước.				
Z05007	Chủ nghĩa xã hội Khoa học	- Cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin. - Giúp sinh viên nâng cao năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.	30			Z05005
A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh. - Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. - Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân	30			Z05005, Z05006

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		trong việc học tập, rèn luyện để góp phần và xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.				
Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	- *Về nội dung:* Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). - *Về tư tưởng:* Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào. - *Về kỹ năng:* Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử.	30			A05003
A05005	Pháp luật đại cương	Giúp người học nắm vững kiến thức cơ bản về: Nhà nước và Pháp luật, quy phạm pháp luật, các văn bản quy	30	0	60	

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		phạm pháp luật; quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; nội dung các ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam hiện nay như luật hiến pháp, luật hành chính, luật dân sự và tố tụng dân sự… nhằm rèn luyện cho người học sống và làm việc theo pháp luật.				
A05008	Giáo dục thể chất 1	Giúp sinh viên thực hiện được các kỹ thuật chạy cự lý trung bình, kỹ thuật nhảy cao nằm nghiêng và kỹ thuật ném bóng, ném lựu đạn thể thao; đồng thời nắm vững phương pháp giảng dạy chạy cự ly trung bình, nhảy cao nằm nghiêng và ném bóng.	0	15	30	
A05009	Giáo dục thể chất 2	Giúp sinh viên hiểu biết về bóng đá cơ bản, có được kỹ năng chơi bóng đơn giản, hiểu biết luật thi đấu môn bóng đá, công tác tổ chức và điều hành một giải đấu.	0	15	30	A05008
A05010	Giáo dục thể chất 3	- Nhận biết và trình bày được những nguyên lý kỹ thuật cơ bản môn bóng chuyền: Di chuyển, chuyền bóng, phát bóng, đập bóng, chắn bóng. - Mô tả, khái quát hóa, giải thích và vận dụng được luật bóng chuyền.	0	15	30	A05009
F05010	Tiếng anh 1	Giúp sinh viên vận dụng được từ vựng, cấu trúc ngữ	45	0	90	

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		pháp cơ bản trong tiếng Anh để SV có thể giao tiếp được bằng tiếng Anh trong những tình huống cơ bản. Ngoài ra, SV còn được thực hành nghe, nói và viết những tình huống tiếng Anh cơ bản, thông dụng trong cuộc sống hàng ngày. Sau khi kết thúc học phần, SV đạt trình độ A1 theo khung tham chiếu châu Âu.				
F05011	Tiếng anh 2	Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết) về các chủ đề như: văn hóa và đất nước, sức khỏe, sở thích, tính cách con người, tiền bạc…ở mức độ…	45	0	90	F05010
F05012	Tiếng anh 3	Giúp sinh viên vận dụng được từ vựng, cấu trúc ngữ pháp cơ bản trong tiếng Anh để SV có thể giao tiếp được bằng tiếng Anh trong những tình huống cơ bản. Ngoài ra, SV còn được thực hành nghe, nói và viết những tình huống tiếng Anh cơ bản, thông dụng trong cuộc sống hàng ngày. Sau khi kết thúc học phần, SV đạt trình độ A2 theo khung tham chiếu châu Âu.	45	0	90	F05011
G05097	Tin học cơ sở (LT+TH)	- Nắm được những kiến thức, kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin: Tổng quan về công nghệ thông tin, biểu diễn và xử lý thông tin trên máy tính điện tử, tổng	30	30	120	

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		quan về máy tính; mạng máy tính và Internet; sử dụng hệ điều hành; sử dụng bộ phần mềm văn phòng. - Có khả năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Microsoft Windows, phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word, phần mềm xử lý bảng tính Microsoft Excel, phần mềm tạo bản thuyết trình Microsoft PowerPoint; đồng thời biết sử dụng các dịch vụ Internet để tìm kiếm, trao đổi thông tin.				
Z05001	Đường lối Quốc phòng và An Ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Trang bị những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc, những quan điểm cơ bản của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, chiến tranh nhân nhân, hiểu biết về nguồn gốc, bản chất chiến tranh, nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta và nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng. - Trang bị những kiến thức cơ bản về âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, về chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; những nội dung chủ yếu địch lợi dụng Chủ đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng	30			

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		Việt Nam. - Trang bị kiến thức về chiến tranh công nghệ cao, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, động viên công nghiệp quốc phòng, phong trào toàn dân đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ biên giới, biển đảo Việt Nam.				
Z05002	Công tác quốc phòng và an ninh	Giúp người học hiểu được những kiến thức cơ bản về phòng chống âm mưu diễn biến hòa bình; cách thức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ; chủ quyền biển đảo; các vấn đề về dân tộc, tôn giáo; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; bảo vệ an ninh trật tự và phòng chống tội phạm.	30			
Z05003	Quân sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn	Giúp người học nắm và thực hành được những kiến thức, kỹ năng kỹ, chiến thuật quân sự cơ bản, cần thiết như: bản đồ, địa hình quân sự, các phương tiện chỉ huy để phục vụ cho nhiệm vụ học tập chiến thuật và chỉ huy chiến đấu; tính năng, tác dụng, cấu tạo, sử dụng, bảo quản các loại vũ khí bộ binh AK, CKC, RPĐ, RPK, B40, B41; đặc điểm tính năng, kỹ thuật sử dụng thuốc nổ; phòng chống vũ khí hạt nhân, hóa	20	65		

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		học, sinh học, vũ khí lửa; vết thương chiến tranh và phương pháp xử lý; luyện tập đội hình khối; chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công và phòng ngự; thực hành kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK. Nội dung gồm: sử dụng bản đồ địa hình quân sự, một số loại vũ khí bộ binh; thuốc nổ; cấp cứu ban đầu các vết thương chiến tranh; đội ngũ đơn vị; từng người trong chiến đấu tiến công và phòng ngự; kỹ thuật bắn súng bài 1b tiểu liên AK.				
Z05004	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	Hiểu được cách tổ chức lực lượng quân, binh chủng và lịch sử quân, binh chủng ở Việt Nam, tham quan một số đơn vị quân sự ở địa phương.	10	10		
A05045	Toán kinh tế	Học phần cung cấp kiến thức về: Đại số ma trận - Ứng dụng lý thuyết ma trận để giải hệ phương trình tuyến tính - Ứng dụng hệ phương trình tuyến tính vào bài toán đường thẳng bình phương tối thiểu. - Tiếp cận định thức bằng qui nạp. - Các tính chất căn bản của định thức. - Ứng dụng của định thức vào việc giải hệ phương trình tuyến tính: phương pháp Cramer.	30			
A05013	Thực hành văn bản tiếng Việt	Học phần bao gồm các nội dung chính như sau ngữ âm, chính tả, chữ viết tiếng Việt;	30		60	**Tự chọn**

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		rèn luyện cách dùng từ; một số Chương về ngữ pháp Tiếng Việt; một số kiểu câu sai và cách sửa; thực hành văn bản tiếng Việt.				
A05012	Tâm lý học đại cương	Học phần Tâm lý học đại cương giới thiệu cho sinh viên các vấn đề: Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học; Bản chất hiện tượng tâm lý con người, chức năng và các loại hiện tượng tâm lý người, các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý; Những cơ sở tự nhiên, cơ sở xã hội của tâm lý người; Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức về phương diện cá thể; Các quá trình nhận thức như cảm giác, tri giác, tư duy, tưởng tượng, trí nhớ, ngôn ngữ của con người và ứng dụng của các quá trình nhận thức vào trong hoạt động thực tiễn; Khái niệm và bản chất của nhân cách, các thuộc tính tâm lý nhân cách và các con đường hình thành nhân cách; Những sai lệch hành vi về mặt tâm lý trong sự phát triển nhân cách, nguyên nhân và biện pháp khắc phục chúng				
A05027	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Chương 1: Xác suất và công thức tính xác suất: Định nghĩa xác suất và những công thức cơ bản của xác suất. Hiểu được xác suất là gì và vận dụng trong thực tế như thế nào. Giúp người học	45			

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		phân tích Chương và tính được khả năng xảy ra của từng trường hợp trong Chương. Chương 2: Biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất. Tính được các tham số đặc trưng của biến ngẫu nhiên như trung bình, phương sai, độ lệch chuẩn, mode,... Chương 3: Thống kê và dữ liệu. Chương này chính là phần thống kê mô tả. Chương 4: Ước lượng tham số. Phương pháp để ước lượng hay dự đoán các tham số của biến ngẫu nhiên như ước lượng trung bình, ước lượng tỉ lệ, ước lượng phương sai bằng hai bài toán ước lượng điểm và ước lượng khoảng. Chương 5: Kiểm định giả thiết thống kê. Đưa ra phương pháp để kiểm định các bài toán trong thực tế như kiểm định về trung bình (so sánh trung bình với một số, so sánh nhiều trung bình,...), kiểm định về tỉ lệ (so ánh tỉ lệ với một số, so sánh nhiều tỉ lệ), kiểm định phương sai,...				
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						
2.1 Kiến thức cơ sở ngành						
B06001	Kinh tế vi mô	Nội dung cơ bản của học phần là nghiên cứu quá trình tổ chức điều tra, tổng hợp số liệu, phân tích và dự đoán cáchiện tượng kinh tế - xã hội. Các phương pháp được	45		90	

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		chọn gồm: Điều tra chọn mẫu, phân tổ thống kê, số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân, mode, số trung vị, chỉ số, hồi quy tương quan, dãy số biến động theo thời gian, hệ thống chỉ số,...				
B06002	Kinh tế vĩ mô	Môn học đề cập đến các nội dung bao gồm: Đại cương về kinh tế học; Mô hình cung - cầu và giá cả hàng hóa; Đo lường sản lượng quốc gia; Tổng cầu và chính sách tài khóa; Tiền tệ và chính sách tiền tệ.	45		90	
B06008	Quản trị học	Học phần này đề cập đến các nội dung lý thuyết về quản trị như nhà quản trị, chức năng hoạch định, chức năng tổ chức, chức năng điều khiển, chức năng kiểm tra và quyết định quản trị.	45		90	
B06003	Nguyên lý thống kê kinh tế	Nội dung cơ bản của học phần là nghiên cứu quá trình tổ chức điều tra, tổng hợp số liệu, phân tích và dự đoán các hiện tượng kinh tế - xã hội. Các phương pháp được chọn gồm: Điều tra chọn mẫu, phân tổ thống kê, số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân, mode, số trung vị, chỉ số, hồi quy tương quan, dãy số biến động theo thời gian, hệ thống chỉ số,...	45		90	A05027
B06016	Tài chính - tiền tệ	Môn học cung cấp các Chương lý luận cơ bản về tiền tệ, tài chính, tín dụng và	45		90	

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		ngân hàng như: lý luận cơ bản về tiền tệ và lưu thông tiền tệ, một số vấn đề cơ bản về tài chính trong nền kinh tế thị trường, những vấn đề cơ bản về ngân sách nhà nước, về tín dụng trong nền kinh tế thị trường, về ngân hàng và thị trường tài chính và thanh toán không dùng tiền mặt.				
B06048	Marketing xây dựng	Trình bày được các nội dung cơ bản trong marketing như thị trường; khách hàng; các công cụ cơ bản trong marketing (4P); các chiến lược sản phẩm, chiến lược giá, chiến lược phân phối, chiến lược chiêu thị.	45		90	
B06004	Nguyên lý kế toán	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về môn kế toán. Hiểu được các cách hạch toán cơ bản của các đối tượng kế toán. Giúp người học có thể lập được báo cáo kế toán cơ bản nhất. Bên cạnh đó giúp người học tính được giá thành sản phẩm và xác định kết quả kinh doanh một cách đơn giản.	45		90	
E07016	Dự toán	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng trong việc thực hiện đọc bản vẽ và bốc khối lượng dự toán từng công việc trong toàn bộ công trình.	30		60	
B06014	Thuế	Học phần này đề cập đến các	45		90	B06004

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		nội dung lý thuyết và bài tập thuế như thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân.				
B06006	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần tập trung vào hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học trong kinh doanh. Học phần cung cấp cho người học kỹ năng về hình thành ý tưởng nghiên cứu, viết tổng quan nghiên cứu, thu thập thông tin thứ cấp và sơ cấp, phân tích dữ liệu định lượng và viết đề cương nghiên cứu.	30		60	
B06017	Tài chính doanh nghiệp	Học phần này sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính trong một doanh nghiệp, cụ thể sinh viên sẽ được cung cấp kiến thức về nguồn vốn và cách sử dụng vốn trong doanh nghiệp, được giới thiệu cách tính chi phí, giá thành sản phẩm, cách hoạch định doanh thu và phân phối lợi nhuận. Ngoài ra, sinh viên sẽ được cung cấp các kiến thức về đòn bẩy trong tài chính và cuối cùng là phân tích đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp từ đó đưa ra những quyết định tài chính hợp lý cho doanh nghiệp.	45		90	B06016
B06066	Phân tích định lượng	Môn học này bao gồm những nội dung cơ bản của	30		60	**Tự chọn**

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
	trong kinh doanh	khoa học thống kê được ứng dụng trong hoạt động kinh doanh: ước lượng trung bình và tỷ lệ; kiểm định các giả thuyết thống kê liên quan đến trung bình, tỷ lệ và phương sai; phân tích phương sai một yếu tố và hai yếu tố; thực hiện ra quyết định trong tình huống chắc chắn, tình huống không chắc chắn và tình huống rủi ro.				
B26018	Thị trường chứng khoán	Học phần này sẽ cung cấp cho người học những cơ sở lý luận và thực tiễn về thị trường chứng khoán nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng.				**Tự chọn**
B06061	Quản trị nguồn nhân lực	Mô tả vắn tắt nội dung học phần: Môn học đề cập đến các nội dung bao gồm: Hoạch định nguồn nhân lực; Phân tích công việc; Tuyển dụng nhân lực; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; Đánh giá năng lực thực hiện công việc; Đãi ngộ cho lao động.				**Tự chọn** B06008
B06069	Lập hồ sơ mời thầu và dự thầu trong xây dựng	- Đây là học phần đưa ra những kiến thức cơ bản quy định về đấu thầu, trình tự đấu thầu xây lắp, trình tự lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu từ đó sinh viên có thể vận dụng để lập hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu của 1 gói thầu. - Sau khi kết thúc khoá học học viên thu nhận được	45		90	**Tự chọn**

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		những lý luận về đấu thầu trong xây dựng, nội dung về hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu trong xây dựng, đánh giá hồ sơ dự thầu trong xây dựng. Đồng thời, có kỹ năng đọc, hiểu và phân tích hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ dự thầu trong xây dựng.				
B06050	Quản lý dự án đầu tư	Học phần này sẽ giúp người học có được những kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực tự chủ và trách nhiệm cần thiết để giải quyết các vấn đề về: tổng quan về dự án đầu tư, mô hình tổ chức và nhà quản lý dự án, quản lý tiến trình công việc, quản lý chất lượng dự án, quản lý rủi ro dự án đầu tư.				**Tự chọn**
B26015	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Học phần Nghiệp vụ Ngân hàng Thương Mại trình bày một cách tổng quan các hoạt động chủ yếu mà Luật các tổ chức tín dụng cho phép ngân hàng thương mại có thể thực hiện. Các nghiệp vụ ngân hàng được đề cập đến rất đa dạng, bao gồm: Nghiệp vụ huy động vốn (huy động qua tiền gửi, huy động qua phát hành các giấy tờ có giá); Nghiệp vụ tín dụng (Nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân, cho vay khách hàng doanh nghiệp, nghiệp vụ chiết khấu và bao thanh toán, nghiệp vụ cho thuê tài chính, nghiệp vụ bảo lãnh); Nghiệp vụ thanh toán không				**Tự chọn**

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		dùng tiền mặt.				
2.2. Kiến thức ngành						
B07001	Kế toán tài chính 1	Học phần cung cấp cho người học lý thuyết và thực hành làm bài tập về kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác. Bên cạnh đó giúp cho người học có thể xác định được kết quả hoạt động kinh doanh và lập báo cáo tài chính cho doanh nghiệp.	45		90	B06004
B07002	Kế toán tài chính 2	Học phần cung cấp cho người học lý thuyết và thực hành làm bài tập về phần hành kế toán tính giá thành sản phẩm, tiêu thụ thành phẩm, quá trình kinh doanh hàng hóa, nợ phải thu và các khoản ứng trước, nợ phải trả.	45		90	B07001
B07003	Kế toán tài chính 3	Học phần cung cấp cho người học lý thuyết và thực hành làm bài tập về phần hành kế toán vốn bằng tiền, nguyên vật liệu công cụ dụng cụ, tài sản cố định, tiền lương và các khoản trích theo lương.	45		90	B07002
B07086	Kế toán xây dựng	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về hoạt động của doanh nghiệp xây dựng. Bên cạnh đó giúp nguồi học có thể hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong lĩnh vực xây dựng.	45		90	B06004

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
B07005	Kế toán chi phí	Môn học cung cấp kiến thức về các loại chi phí trong doanh nghiệp. Giúp cho người học nắm được sự biến động của các loại chi phí ảnh hưởng đến quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp như thế nào. Đồng thời giúp người học có thể phân tích được sự ảnh hưởng của các loại chi phí đó.	45		90	B07003
B07092	Nghiệp vụ đấu thầu	Học phần cung cấp các kiến thức trong việc lập hồ sơ dự thầu của doanh nghiệp trước khi đấu thầu một công trình.	30		60	
B07006	Kế toán quản trị	Học phần cung cấp cho người học kiến thức về những vấn đề liên quan đến bản chất của chi phí và cách phân loại chi phí phục vụ cho công việc: Phân tích mối quan hệ giữa chi phí - khối lượng - lợi nhuận, Lập dự toán sản xuất, định giá sản phẩm; Ứng dụng thông tin thích hợp phục vụ cho việc ra quyết định kinh doanh ngắn hạn và dài hạn.	45		90	B06004
B07080	Phân tích hoạt động doanh nghiệp xây dựng	Học phần này giúp sinh viên thấy được thực chất của quá trình và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp, từ đó đề xuất các biện pháp hợp lý để kiểm soát chi phí, khai thác khả năng tiềm tàng của doanh nghiệp. Phân tích hoạt động kinh doanh bằng các phương pháp nghiên cứu riêng có của mình giúp sinh	45		90	

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		viên hiểu và đánh giá đúng kết quả sản xuất về khối lượng, chất lượng sản phẩm, thấy được thành quả cũng như trách nhiệm của các bộ phận trong việc kiểm soát chi phí thông qua phân tích biến động giá thành sản phẩm.				
B07088	Hệ thống thông tin kế toán 1	Học phần cung cấp cho người học lý thuyết và thực hành chủ yếu về khái niệm hệ thống thông tin kế toán, phân tích, thiết kế hệ thống thông tin kế toán và tổ chức kiểm soát hệ thống thông tin kế toán trong các chu trình như: Chu trình doanh thu, chu trình chi phí, chu trình tài chính, chu trình chuyển đổi.	15	30	90	B06004
B07089	Hệ thống thông tin kế toán 2	Học phần cung cấp cho sinh viên có cái nhìn tổng quan về hệ thống thông tin kế toán trong điều kiện tin học hóa như: các kỹ năng về sắp xếp, phân tích, tổ chức, xử lý và kiểm soát số liệu kế toán của một doanh nghiệp bằng phần mềm Microsoft Excel và phần mềm kế toán Việt Nam; phương pháp phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào cơ sở dữ liệu, thiết kế các mẫu sổ sách, báo cáo theo quy định của Bộ Tài Chính,... cung cấp cho người học về cách tổ chức hạch toán trong điều kiện có ứng dụng tin học; Cách thức mã	30	60	180	B07088

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		hóa các đối tượng quản lý trong kế toán và hướng dẫn sử dụng phần mềm kế toán; cung cấp kiến thức về cách cài đặt chương trình Misa vào máy tính, khai báo hệ thống và quản lý hệ thống, thực hành kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, kế toán vay vốn, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, thành phẩm, kế toán tạm ứng, kế toán tài sản cố định và trích khấu tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh, kiểm tra định kỳ, kế toán thương mại,…				
B07015	Kiểm toán căn bản	Học phần cung cấp cho người học lý thuyết chủ yếu về quy trình kiểm toán như: khái niệm về kiểm toán; các khái niệm sử dụng trong kiểm toán; khái quát về hệ thống kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp; các bước thực hiện công việc lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán và hoàn thành kiểm toán.	45		90	B07003
B07093	Tổ chức công tác kế toán doanh nghiệp xây dựng	Môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về tổ chức công các kế toán trong các doanh nghiệp xây dựng; kiến thức về cách thức tổ chức một bộ máy kế toán; kiến thức về việc hành nghề kế	45		90	B07003

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		toán viên, kế toán trưởng và tổ chức công tác kế toán trong điều kiện ứng dụng thông tin.				
B27030	Chuyên đề kế toán thuế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các vấn đề về kế toán thuế; hạch toán các nghiệp vụ liên quan đến kế toán thuế; các phương pháp tính thuế; nhận biết được các tờ khai thuế phải nộp thuế; nhận biết được các khoản chênh lệch giữa kế toán và kế toán thuế.	15	30	90	B06014
B27033	Định giá sản phẩm xây dựng	Mục tiêu chính là trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng trong việc thực hiện việc xác định giá xây dựng của các công trình dựa trên các quy định của pháp luật và các yếu tố thực tế liên quan đến công trình.	30		60	**Tự chọn** B06017
B27034	Quản trị doanh nghiệp xây dựng	Học pần Quản trị doanh nghiệp xây dựng nhằm tranh bị cho sinh viên ngành kinh tế xây dựng và quản lý dự án những kiến thức cơ bản về: Quản lý Nhà Nước, quản lý doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất - kinh doanh xây dựng, các phương pháp tổ chức - phân tích - đánh giá hiệu quả kinh tế phương án sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp xây dựng.				**Tự chọn**
B27032	Lập và thẩm định dự án đầu tư	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến lập và thẩm định				**Tự chọn**

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
		dự án đầu tư và những hướng dẫn xây dựng phương án tài chính dự án. Sinh viên được trang bị các kiến thức về vấn đề về tổ chức soạn thảo dự án đầu tư, phân tích kỹ thuật, phân tích tình hình kinh tế - xa hội và tổ chức nhân lực, phân tích tài chính của dự án.				
B07095	Thực tập ngành nghề (KT XD)	Học phần sẽ hướng dẫn sinh viên tiếp cận thực tế công tác kế toán tại doanh nghiệp, thực hành kỹ năng nghề nghiệp nhằm cũng cố lý thuyết và vận dụng lý thuyết vào thực tế tại doanh nghiệp.		180		
2.3. Khóa luận tốt nghiệp hoặc tương đương						
B28008	Khóa luận tốt nghiệp (KT XD)	Khóa luận tốt nghiệp là một sản phẩm khoa học, phản ánh kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên về lĩnh vự kế toán. Trên cơ sở định hướng và chỉ dẫn của người hướng dẫn khoa học sinh viên sẽ ứng dụng kiến thức ngành Kế toán nói chung, chuyên ngành Kế toán Xây dựng nói riêng và phương pháp nghiên cứu khoa học để nghiên cứu một vấn đề thực tiễn. Từ đó đề xuất giải pháp để hoàn thiện vấn đề phát sinh trong thực tiễn.		450		
	Hoặc học các học phần thay thế					
B08009	Kế toán hành chính sự	Môn học bao gồm những kiến thức cơ bản cho người học về trách nhiệm của kiểm	30		60	B06004

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức			Ghi chú (Tiên quyết)
			LT	TH	Tự học	
	nghiệp	toán viên, các bằng chứng kiểm toán. Đồng thời giúp sinh viên hiểu được quy trình kiểm toán hàng tồn kho, nợ phải thu khách hàng, tài sản cố định trong doanh nghiệp.				
B28004	Kế toán quốc tế	Môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về kế toán quốc tế. Môn học tập trung giới thiệu về hệ thống kế toán kép, kế toán trong công ty sản xuất, kế toán trong công ty thương mại của kế toán quốc tế, đặc biệt là kế toán Mỹ.	30		60	B06004
B08010	Kế toán ngân hàng	Học phần sẽ giới thiệu những kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng; và hướng dẫn sinh viên thực hành kế toán về: Các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng và đầu tư của ngân hàng, cũng như các nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng và xác định kết quả kinh doanh.	45		90	B06004
B28006	Kiểm toán nâng cao	Môn học cung cấp kiến thức về tổ chức công tác kế toán, kế toán tài sản, kế toán các khoản thanh toán, kế toán các khoản thu – chi và hệ thống báo cáo tài chính trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Giúp cho người học nắm được sự biến động của công tác kế toán tại các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp như thế nào.	45		90	B07015

8. Hướng dẫn thực hiện

Chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngành Kế toán Xây dựng của Trường Đại học Kiên Giang được xây dựng căn cứ Theo Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 374/QĐ-ĐHKG ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kiên Giang.

Khối lượng kiến thức của khoá học 4 năm là 121 tín chỉ (Không tính các học phần GDTC và GDQP) được phân bố trong 8 học kỳ. Kế hoạch giảng dạy được dự kiến như sau:

Kế hoạch giảng dạy

Học kỳ	MHP	Tên học phần	Tín chỉ	HP Tiên quyết
1 16TC (Không bao gồm GDTC & GDQP)		**Học phần bắt buộc**	**14**	
	G05097	Tin học cơ sở	3	
	A05027	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	
	A05005	Pháp luật đại cương	2	
	F05010	Tiếng Anh 1	3	
	B06001	Kinh tế vi mô	3	
	A05008	Giáo dục thể chất 1	1	
	Z05001	Đường lối Quốc phòng và An Ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	
		Học phần tự chọn	**2**	
	A05013	Thực hành văn bản Tiếng Việt	2	
	A05012	Tâm lý học đại cương	2	
2 15TC (Không bao gồm GDTC &		**Học phần bắt buộc**	**15**	
	Z05005	Triết học Mác - Lênin	3	
	B06002	Kinh tế vĩ mô	3	
	F05011	Tiếng Anh 2	3	F05010
	B06004	Nguyên lý kế toán	3	

GDQP)	B06003	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	A05027
	A05009	Giáo dục thể chất 2	1	A05008
	Z05002	Công tác quốc phòng và an ninh	2	
3 **17TC** (Không bao gồm GDTC & GDQP)		**Học phần bắt buộc**	**17**	
	Z05006	Kinh tế chính trị Mác Lênin	2	Z05005
	B07001	Kế toán tài chính 1	3	B06004
	B06016	Tài chính - Tiền tệ	3	
	B06048	Marketing xây dựng	3	
	B06008	Quản trị học	3	
	F05012	Tiếng Anh 3	3	F05011
	A05010	Giáo dục thể chất 3	1	A05009
	Z05003	Quân sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn	3	
4 **16TC** (Không bao gồm GDQP)		**Học phần bắt buộc**	**16**	
	Z05007	Chủ nghĩa xã hội Khoa học	2	Z05005
	B06017	Tài chính doanh nghiệp	3	B06016
	B07080	Phân tích hoạt động doanh nghiệp xây dựng	3	
	B07002	Kế toán tài chính 2	3	B07001
	A05045	Toán kinh tế	2	
	B06014	Thuế	3	B06004
	Z05004	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	1	
5 **15TC**		**Học phần bắt buộc**	**14**	
	A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Z05005, Z05006
	B07088	Hệ thống thông tin kế toán 1	2	B06004
	B07003	Kế toán tài chính 3	3	B07002

	B27030	Chuyên đề kế toán thuế	2	B06014
	B06006	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2	
	B07006	Kế toán quản trị	3	B06004
		Học phần tự chọn	**2**	
	B06066	Phân tích định lượng trong kinh doanh	2	
	B26018	Thị trường chứng khoán	2	
	B06061	Quản trị nguồn nhân lực	2	B06008
6 **16 TC**		**Học phần bắt buộc**	**13**	
	Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	A05003
	B07089	Hệ thống thông tin kế toán 2	4	B07088
	B07015	Kiểm toán căn bản	3	B07003
	E07016	Dự toán	2	
	B07092	Nghiệp vụ đấu thầu	2	
		Học phần tự chọn	**3**	
	B06069	Lập hồ sơ mời thầu và dự thầu trong xây dựng	3	
	B06050	Quản lý dự án đầu tư	3	
	B26015	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	
7 **15 TC**		**Học phần bắt buộc**	**13**	
	B07086	Kế toán xây dựng	3	B06004
	B07005	Kế toán chi phí	3	B07003
	B07093	Tổ chức công tác kế toán doanh nghiệp xây dựng	3	B07003
	B07095	Thực tập ngành nghề (KT XD)	4	
		Học phần tự chọn	**2**	
	B27034	Quản trị doanh nghiệp xây dựng	2	
	B27032	Lập và thẩm định dự án đầu tư	2	

	B27033	Định giá sản phẩm xây dựng	2	B06017
8 10 TC		**Học phần bắt buộc**	**10**	
	B28008	Khóa luận tốt nghiệp (KTXD)	10	
		Hoặc chọn học 4 học phần sau	**10**	
	B08009	Kế toán hành chính sự nghiệp	2	B06004
	B28004	Kế toán quốc tế	2	B06004
	B08010	Kế toán ngân hàng	3	B06004
	B28006	Kiểm toán nâng cao	3	B07015

Căn cứ vào chương trình đào tạo sinh viên tham khảo ý kiến của cố vấn học tập để lập kế hoạch học tập cho toàn khóa học cho phù hợp. Trước khi bắt đầu học kỳ, Nhà trường thông báo lịch học dự kiến cho từng ngành, danh sách các học phần bắt buộc và tự chọn dự kiến, làm căn cứ để sinh viên đăng ký khối lượng học tập.

Ngoài các học phần đã tích lũy, để đạt được mục tiêu tốt nghiệp sinh viên phải tích lũy chứng chỉ kỹ năng mềm, chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học theo quy định của Trường.

Chương trình đào tạo này được áp dụng cho khóa tuyển sinh năm học 2019-2020 và có thể được điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 – Điều 8, Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 04 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi chương trình đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG

Thái Thành Lượm